

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **10/2022/HS-ST**

Ngày: 18/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà **Nguyễn Thị Mai**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Xuân Luân**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 250/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Dương Ngọc A**, sinh năm 2001; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Dương Ngọc C và bà Hoàng Thị D; Theo danh chỉ bản số 533 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 22/9/2021 xác định: Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **15/9/2021**. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Duy B**, sinh năm 2002; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn X, xã Y, huyện Z, Thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nguyễn Duy E và bà Nguyễn Thị F; Theo danh chỉ bản số 534 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 22/9/2021 xác định: Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **15/9/2021**. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1. Anh Nguyễn Đức Minh, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị Lan Hương, sinh năm 1989. Địa chỉ: Thôn Đoài, xã Phú Minh, huyện Sóc Sơn, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Khoảng 12 giờ ngày 14/9/2021, Dương Ngọc A gọi điện cho Nguyễn Duy B rủ đến nhà A chơi, B đồng ý. Đến khoảng 15 giờ 50 phút cùng ngày, khi A và B đang ở nhà A thì A nhận được điện thoại của Hùng (Bạn của A) nói “anh có ma túy đá, nếu lấy anh để cho một trăm”, A trả lời “em không có tiền”. Hùng bảo “đợi anh một tý” rồi tắt máy. Sau đó Hùng gọi lại cho A và bảo “thế thôi em ạ”, thấy Hùng nói vậy, A xin Hùng cho nợ tiền đến khoảng 19 giờ cùng ngày sẽ trả. Hùng đồng ý và hẹn A đến khu vực Cổng nhà máy gạch 382, thị trấn Đông Anh để giao nhận ma túy. Sau khi giao dịch với Hùng, A rủ B cùng đi mua ma túy về để sử dụng, B đồng ý. Cả hai thống nhất mỗi người sẽ góp 50.000 đồng để đi mua ma túy, do được Hùng cho nợ tiền nên sẽ đi mua ma túy về sử dụng trước rồi B sẽ trả tiền cho A.

Khoảng 17 giờ cùng ngày, A thấy anh Nguyễn Đức Minh (Là bạn từng làm cùng với A) điều khiển xe máy Honda Lead, BKS: 29S6-497.75 đến nhà anh Ngô Văn Phan (Hàng xóm của A) chơi nên đến gặp anh Minh hỏi mượn chiếc xe máy và nói “Anh cho em mượn xe, em chạy ra đây tý”. Thấy A nói vậy nên anh Minh đồng ý và giao chiếc xe máy cho A. Sau khi mượn được xe máy, A điều khiển xe chở B đến khu vực lối rẽ vào nhà máy gạch 382, thuộc địa phận thị trấn Đông Anh, Đông Anh. Đến nơi, A gọi điện cho Hùng báo đã đến điểm hẹn. Một lúc sau, Hùng đi xe máy Exciter (không rõ BKS) đến gặp A và B. Tại đây, Hùng cầm 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long đưa về phía A và B, B ngồi sau xe đưa tay nhận vỏ bao thuốc lá của Hùng rồi cả hai quay xe đi về. Trên đường đi, B kiểm tra vỏ bao thuốc lá và lấy túi nilon, kích thước (2x2,5) cm bên trong có chứa ma túy đá đưa ra cho A xem rồi cất giấu túi nilon vào trong miệng vì sợ bị kiểm tra phát hiện khi đi qua các chốt kiểm soát dịch Covid - 19 rồi vứt bỏ vỏ bao thuốc lá. Khi cả hai đi đến gần đoạn chốt kiểm soát Covid 19 thuộc thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn thì bị Tổ công tác của Công an xã Xuân Nộn kiểm tra. Lúc này B lấy lý do buồn nôn, đi bộ lên vỉa hè cách vị trí kiểm tra khoảng 03 m, nhả túi ma túy từ trong miệng ra. Ngay lúc này, lực lượng Công an phát hiện và thu giữ túi nilon mà B vừa nhả ra. Các đối tượng khai nhận tinh thể bên trong là ma túy tổng hợp, các đối tượng vừa mua về để cùng sử dụng.

Vật chứng tạm giữ:

- Của Dương Ngọc A: 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0372976649; 01 xe máy Honda Lead, BKS: 29S6-497.75.

- Của Nguyễn Duy B: 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2,5) cm, bên trong chứa các tinh thể màu trắng; 01 điện thoại Mobell, lắp sim số thuê bao 0375947638.

Tại bản Kết luận giám định số 6855/KLGD-PC09 ngày 23/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng, kích thước (2x2,5) cm là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,228 gam.

Tại Cơ quan điều tra, A và B khai mục đích đi mua ma túy về để sử dụng, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Đối với đối tượng Hùng sử dụng số điện thoại 0826803616 liên lạc bán ma túy cho A và B. Kết quả điều tra xác định chủ số thuê bao 0826803616 là chị Nguyễn Thị Chương, Sn: 1977; HKTT: 45/10, tổ 97, khu phố 13, phường Hồ Lai, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai. Tại cơ quan Công an chị Chương trình bày chưa từng sử dụng và đăng ký số thuê bao trên. Chị Chương cũng không biết ai đang sử dụng số thuê bao này và không có quan hệ quen biết gì với Dương Ngọc A. Tại cơ quan điều tra, B khai nhận không quen biết Hùng. Dương Ngọc A khai nhận không biết rõ nhân thân của Hùng mà chỉ quen biết Hùng qua mạng xã hội và Hùng có đến nhà A chơi và mời A sử dụng ma túy một lần. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ được đối tượng đã bán ma túy cho A và B.

Đối với chiếc xe máy Honda Lead, BKS: 29S6-497.75 tạm giữ của A. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lan Hương. Ngày 14/9/2021 anh Nguyễn Đức Minh (Em trai chị Hương) mượn xe máy chị Hương để đi. Sau đó, A hỏi mượn anh Minh chiếc xe trên để đi ma túy. Anh Minh không biết A sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Minh và đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe máy trên cho chị Hương.

Đối với 0,228 gam ma túy loại Methamphetamine; 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, lắp sim số thuê bao 0372976649 thu giữ của A; 01 điện thoại Mobell, lắp sim số thuê bao 0375947638 thu giữ của B là vật chứng vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 02/CT-VKSĐA ngày 16/12/2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố: Dương Ngọc A và Nguyễn Duy B đều về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Các bị cáo đều khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố.

Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật để các bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt cho xã hội.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt:

- + Dương Ngọc A từ 20 tháng đến 24 tháng tù.
- + Nguyễn Duy B từ 16 tháng đến 20 tháng tù.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.
- Về xử lý vật chứng:
 - + Tịch thu, tiêu hủy: 0,228 gam ma túy loại Methamphetamine do là vật Nhà nước cấm lưu hành;
 - + Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105, lắp sim số thuê bao 0372976649 tạm giữ của A; 01 điện thoại Mobell, lắp sim số thuê bao 0375947638 tạm giữ của B do liên quan đến việc phạm tội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi và tội danh của bị cáo và những người liên quan:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng số ma túy thu được tại hiện trường. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 05 phút ngày 14/9/2021, tại thôn Lương Quy, xã Xuân Nộn, huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, các bị cáo: Dương Ngọc A và Nguyễn Duy B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,228 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị Công an huyện Đông Anh phát hiện bắt giữ.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, đặc biệt là bệnh HIV/AIDS và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Các bị cáo đều có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng và ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện.

Do đó, hành vi của các bị cáo Dương Ngọc A và Nguyễn Duy B đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật như sau:

Điều 249:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Methamphetamine... có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

Việc đưa các bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Đối với đối tượng tên “Hùng” mà các bị cáo khai là người đã bán ma túy cho các bị cáo, do chưa xác định được nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý là đúng quy định pháp luật.

[3] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của các bị cáo: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ và hành vi phạm tội của từng bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng, cụ thể: Các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn, không có tổ chức, tiếp nhận ý chí của nhau một cách bột phát do có cơ hội. Xét tổng thể vụ án cho thấy, hai bị cáo có vai trò như nhau, bị cáo A là người rủ rê, lôi kéo bị cáo B, mượn phương tiện đi mua ma túy và là người trực tiếp thực hiện việc giao dịch mua ma túy. Bị cáo B là người nhận góp bằng số tiền với A để trả tiền mua ma túy và là người trực tiếp tàng trữ ma túy, sử dụng thủ đoạn để qua mặt các cơ quan chức năng. Do đó, mức hình phạt của hai bị cáo được đánh giá tương đương nhau. Các bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, hơn nữa Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội rất lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền, phòng chống tội phạm và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, mục đích phạm tội xuất phát do đều là người sử dụng ma túy, khối lượng ma túy bị thu giữ ở mức độ thấp, tuổi đời còn trẻ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, các bị cáo có thu nhập không ổn định, là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành án. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 0,228 gam ma túy loại Methamphetamine do là vật Nhà nước cấm lưu hành;

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105, lắp sim số thuê bao 0372976649 tạm giữ của bị cáo A; 01 điện thoại Mobell, lắp sim số thuê bao 0375947638 tạm giữ của bị cáo B do xác định liên quan đến việc mua bán ma túy;

Đối với 01 xe máy Honda Lead, BKS: 29S6-497.75 tạm giữ của bị cáo A được xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Lan Hương. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả cho chị Hương chiếc xe máy trên là có căn cứ.

[7] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà về hình phạt chính, hình phạt bổ sung và các vấn đề liên quan đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Dương Ngọc A, Nguyễn Duy B phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt chính: *Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt :*

- Dương Ngọc A: **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **15/9/2021**.

- Nguyễn Duy B: **20** (Hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày **15/9/2021**.

3. Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo:

- *Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;*

- *Căn cứ Điều 47 ; Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự;*

- *Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.*

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,228 gam ma túy loại Methamphetamine.

+ Tịch thu, sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Nokia 105, lắp sim số thuê bao 0372976649; 01 điện thoại Mobell, lắp sim số thuê bao 0375947638;

(Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/12/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Mỗi bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo đối với phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- Sở tư pháp TP. Hà Nội;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Bị cáo;
- UBND xã Xuân Nộn;
- Lưu hồ sơ./.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Lâm Bình